TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHOÁI CHÂU** **TỈNH HƯNG YÊN** ---***--- Số: 214/2022/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc ---------- *Khoái Châu, ngày 18 tháng 11 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 313/2022/TLST – HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022 giữa:

***/ Nguyên đơn*: Chị Cao Thị T**, sinh năm 1982;

Đăng ký HKTT: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Hiện trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

/ Bị đơn: **Anh Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1977;

Hiện trú tại: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Cháu Nguyễn Văn Hồng P**, sinh ngày 30/3/2004;
- **Cháu Nguyễn Thanh T2**, sinh ngày 06/8/2016.

Đều đăng ký HKTT: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Hiện đều trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Giám hộ cho cháu T2 là anh T1 và chị T – Bố mẹ đẻ của cháu.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn Nhân Gia Đình năm 2014; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 10/11/2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/11/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Cao Thị T và anh Nguyễn Văn T1.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

****/ Về con chung:*** Chị T và anh T1 khẳng định vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn Hồng P, sinh ngày 30/3/2004 và cháu Nguyễn Thanh T2, sinh ngày 06/8/2016. Hiện cháu Nguyễn Văn Hồng P đã khôn lớn trưởng thành không còn phụ thuộc bố mẹ.

Khi ly hôn, T và anh T1 thỏa thuận và thống nhất giao cháu Nguyễn Thanh T2, sinh ngày 06/8/2016 cho chị Cao Thị T tiếp tục nuôi.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung cả hai không yêu cầu đặt ra xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn anh T1 được quyền thăm nom, chăm sóc và quyền xin thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

****/ Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác nông nghiệp 03, công sức đóng góp xây dựng đối với hai bên gia đình:*** Không đặt ra xem xét giải quyết.

****/ Về án phí:*** Chị Cao Thị T tự nguyện nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí LHST. Đối trừ với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu số 0007968 ngày 17/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Khoái Châu, nên chị T được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh HY;*
- *Đương sự;*
- *UBND xã H;*
- *VKSND Huyện;*
- *Chi cục THADS Huyện KC;*
- *Lưu HS.*

THẨM PHÁN

Phạm Thế P